

Vĩnh Linh, ngày 15 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tháng 7 năm 2022

Thực hiện Công văn số 2558/BCĐĐA-NC, ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Thông báo số 1838/TB-TCTTKĐA của Tổ công tác triển khai Đề án 06, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện trong tháng 7/2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THAM MUU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Kết quả ban hành kế hoạch, thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06.

Trên cơ sở Kế hoạch số 24/KH-UBND, ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị. UBND huyện đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 tại địa phương, cụ thể:

- Ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 04/04/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Vĩnh Linh;

- Ban hành Quyết định 652/QĐ-UBND, ngày 05/04/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Vĩnh Linh;

- Ban hành Quyết định số 653/QĐ-TCT, ngày 07/4/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai ‘Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030’ huyện Vĩnh Linh;

- Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Vĩnh Linh;

- Ban hành Quyết định số 637/QĐ-TCT, ngày 07/4/2022 về việc thành lập Tổ Giúp việc Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Vĩnh Linh;

- Ban hành Quyết định số 875/QĐ-TCT, ngày 07/4/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc Tổ công tác triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Vĩnh Linh;

- Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 huyện Vĩnh Linh.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại địa phương. Đến nay đã có 18/18 xã, thị trấn ban hành Kế hoạch và thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” cấp xã và 149/149 Tổ công tác tại thôn, bản, khu phố.

2. Kết quả triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ công tác cụ thể theo hướng dẫn của BCĐ Đề án 06 tỉnh và các sở, ngành địa phương. Cụ thể:

+ Ban hành Công văn số 1299/TCT06-NC, ngày 17/6/2022 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Thông báo số 2558/BCĐĐA06-NC, ngày 07/6/2022 của BCĐ Đề án 06 tỉnh

+ Báo cáo kết quả rà soát, đề xuất kinh phí theo Công văn số 3005/UBND-NC, ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc rà soát, đề xuất kinh phí theo quy chuẩn 1.0 và đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai Đề án 06.

- Chỉ đạo các cơ quan, phòng, ban, ngành phối hợp triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch.

3. Kết quả công tác tham mưu, phối hợp thực hiện công tác

Các cơ quan, ban, ngành, địa phương trên địa bàn huyện đã phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm cho trẻ em dưới 6 tuổi. Cơ quan Công an và Phòng Tư pháp đã xây dựng quy chế phối hợp giữa Công an và Tư pháp từ huyện đến cấp xã trong công tác đăng ký khai sinh, làm sạch dữ liệu dân cư. Cơ quan BHXH huyện và Phòng Tư pháp huyện đã tích cực phối hợp để triển khai liên thông cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện thủ tục hành chính trong đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC CỤ THỂ

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư

2. Kết quả triển khai thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:

- + Hồ sơ đăng ký thường trú: 37 hồ sơ.
- + Hồ sơ đăng ký tạm trú: 01 hồ sơ.
- + Khai báo tạm vắng: 0 hồ sơ.
- + Thông báo lưu trú: 88 hồ sơ.
- Kết quả rà soát, đánh giá hạ tầng đường truyền, máy tính, máy in; nguồn nhân lực thực hiện cung cấp 25 dịch vụ công thiết yếu:

+ Hiện trạng đường truyền còn chưa đảm bảo, kết nối mạng nhiều lúc bị ngắt, gián đoạn, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

+ Vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống: các cơ quan, ban, ngành trên toàn huyện chấp hành đúng các quy định của pháp luật, hướng dẫn theo quy định.

+ Nguồn nhân lực cơ bản các cơ quan, đơn vị đã bố trí nhân lực tham gia giải quyết các thủ tục hành chính thiết yếu. Tuy nhiên nguồn nhân lực tham gia vào thực hiện Đề án 06/CP một số cán bộ công chức chưa qua đào tạo Công nghệ thông tin nên còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình tiếp cận, giải quyết các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công.

- Kết quả rà soát số hóa dữ liệu phục vụ thực hiện dịch vụ công

Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Theo đó, đã chỉ đạo Công an huyện, các cơ quan chuyên môn, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, UBND các xã, thị trấn và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, rà soát thực hiện đăng ký chữ ký số cá nhân cho các cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phục vụ nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích.

3.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Phối hợp, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ phục vụ tích hợp, kết nối và chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện chưa triển khai thực hiện, đang đợi hướng dẫn của cấp trên.

- Tham gia thực hiện các nhiệm vụ triển khai, phát triển, nâng cấp hệ thống định danh và xác thực điện tử, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu Căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh. Hiện chưa triển khai thực hiện, đang đợi hướng dẫn của cấp trên.

- Triển khai thực hiện các dịch vụ công thiết yếu bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện chưa triển khai thực hiện, đang đợi hướng dẫn của cấp trên.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện chưa triển khai thực hiện. Đang đợi hướng dẫn của cấp trên.

3.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

Thực hiện ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước. Ứng dụng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh.... Hiện chưa triển khai thực hiện, đang đợi hướng dẫn của cấp trên.

3.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Cấp thẻ CCCD và định danh điện tử cho công dân:

Tích hợp các thông tin cơ bản của công dân lên mã QR của thẻ Căn cước công dân (*tích hợp trong thu nhận hồ sơ CCCD, cấp định danh điện tử*), như: Thông tin tiêm chủng, bằng lái xe, bảo hiểm y tế, hộ chiếu... và các thông tin khác theo yêu cầu để thuận tiện cho công dân trong thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính: Trong tháng 07/2022 Công an huyện Vĩnh Linh đã tiến hành thu nhận 209 hồ sơ CCCD, tất cả đều là hồ sơ ĐĐĐT.

- Công tác triển khai Công văn số 931/BYT-BHXH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế: Công dân sử dụng thẻ CCCD dần thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh:

UBND huyện chỉ đạo các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, đối chiếu, đồng bộ dữ liệu tiêm chủng theo văn bản hướng dẫn số 2622/BYT-CNTT ngày 04/5/2022 của Bộ Y tế. Kết quả: Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện có 19 cơ sở khám chữa bệnh (18 trạm y tế, 01 TTYT huyện) đang đợi hướng dẫn của cấp trên về việc hướng dẫn sử dụng thẻ CCCD để khám chữa bệnh nên chưa tiến hành tiếp nhận công dân sử dụng thẻ CCCD để khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện.

3.4. Kết quả tham gia thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.

Tham gia thực hiện các nhiệm vụ phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Hiện chưa triển khai thực hiện, đang đợi hướng dẫn của cấp trên.

4. Kết quả làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, thu nhận hồ sơ CCCD; thông báo số định danh

- Kết quả công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đến thời điểm hiện tại:

- * Tổng số nhân khẩu đã thu thập DC01 đồng bộ vào kho dân cư: 105,506

- + Số nhân khẩu thường trú đã có dữ liệu trong kho dân cư: 104,168

- + Số nhân khẩu trong diện thu thập nhưng chưa có dữ liệu DC01 trong kho dân cư : 05

- * Kết quả cập nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư bằng Phiếu DC02:

- + Tổng số DC02 đã cập nhật, điều chỉnh vào kho dân cư: 56.792

- + Số DC02 lập qua cư trú: 2700

- + Số DC02 lập qua phối hợp với cơ quan tư pháp: 844

- + Số DC02 lập qua phúc tra, kiểm tra: Số DC02 chỉnh sửa (thông tin sai): 44525; Số DC02 cập nhật (thông tin thiếu, thay đổi): 2570

- + Số DC02 lập qua công tác thu hồ sơ CCCD: 5570

- + Số DC02 lập từ nguồn khác (theo yêu cầu của công dân,...): 583

Trong tháng 07/2022 thu DC01” 30 trường hợp; Chính sửa DC02: 40 trường hợp

- Kết quả thu nhận hồ sơ cấp CCCD: tính đến thời điểm hiện tại đã thu nhận 66.473 hồ sơ cấp CCCD. Trong tháng đã thu nhận 209 hồ sơ cấp CCCD.

- Tiếp tục thông báo số định danh cá nhân cho công dân trên địa bàn, đảm bảo 100% công dân được thông báo số định danh cá nhân.

5. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền về công tác triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp

- Công tác tuyên truyền 25 dịch vụ công thiết yếu: UBND huyện thường xuyên chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin và Trung tâm VH-TT và TDTT huyện tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng cho xã hội về lợi ích của Đề án, về những đóng góp vào lợi ích chung cũng như là lợi ích cho mỗi người dân; góp phần xây dựng được cơ sở dữ, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

- Tuyên truyền trực tiếp khi công dân đến giải quyết các thủ tục hành chính.

6. Kết quả rà soát, đánh giá tổng thể nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, đường truyền, máy móc... thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 (có báo cáo Phụ lục gửi kèm)

- Nguồn nhân lực phục vụ số hóa: Nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng thực hiện yêu cầu nhiệm vụ; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện về triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định; bố trí công chức thực hiện số hóa hồ sơ; tuy nhiên một số xã chất lượng nhân lực còn chưa cao.

- Về hạ tầng CNTT phục vụ số hóa (*thiết bị máy chủ, máy trạm, máy scan, thiết bị lưu trữ,...*): Hạ tầng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động; tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện hiện nay đã bố trí: 02 máy scan A4, 05 máy tính và 05 máy in phục vụ công tác.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm.

- Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến đã tạo điều kiện thuận lợi, giúp giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả, tăng tính công khai, minh bạch của thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm, chuyên môn và trình độ công nghệ thông tin của cán bộ công chức được phân công xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Tạo môi trường thuận lợi cho cá nhân và doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận thông tin, hồ sơ cũng như giải quyết các thủ tục hành chính nhanh gọn, mọi lúc mọi nơi.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Dân cư trên địa bàn chủ yếu là lao động, khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, không phải người dân nào cũng có điều kiện tiếp xúc với máy tính, mạng internet, điện thoại thông minh nên không biết cách sử dụng, truy cập để thực hiện giao dịch TTHC trên môi trường mạng.

- Thủ tục đăng ký trên dịch vụ công còn rườm rà, nhiều bước như: cách đăng ký tài khoản cũng như việc nhập các thông tin nhiều gây khó khăn trong việc thực hiện đăng ký thủ tục.

- Chưa có hướng dẫn về việc nộp lệ phí qua Công dịch vụ công, khi tiếp nhận qua dịch vụ công người dân cũng phải nộp lệ phí tại cơ quan đăng ký, tiếp nhận hồ sơ của công dân.

- Hệ thống Công dịch vụ công quốc gia chưa có chức năng cho phép công dân có thể tự tra cứu thông tin để biết số định danh cá nhân của mình.

- Hệ thống đườòng truyền chưa ổn định gây mất nhiều thời gian của cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ qua Công dịch vụ công trực tuyến cho công dân.

- Nguồn nhận lực chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế do một số cán bộ chưa qua đào tạo Công nghệ thông tin nên còn gặp nhiều khó khăn trong công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua Công dịch vụ công.

- Trang thiết bị như máy Scan chưa được trang cấp đầy đủ để phục vụ công tác Scan, lưu trữ thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ các mặt công tác.

3. Kiến nghị, đề xuất.

- Mở thêm các lớp tập huấn, đào tạo về các mặt công tác triển khai Đề án 06/CP, đào tạo Công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức và tổ công tác đề án 06/CP ở các cấp để các thành viên trong tổ nắm bắt được quy trình, cách thức thực hiện, từ đó có thể hướng dẫn công dân thực hiện đăng ký các thủ tục hành chính trên Công dịch vụ công.

- Đảm bảo duy trì đường truyền kết nối hệ thống mạng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoạt động ổn định, tốc độ truy xuất, tra cứu thông tin nhanh, chính xác đảm bảo cho việc khai thác, chia sẻ thông tin, giải quyết thủ tục.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TÓI

- Công an huyện tiếp tục triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ đề ra theo lộ trình Đề án đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Tiếp tục thực hiện công tác thu nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD, cấp định danh điện tử cho công dân.

- Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án, lợi ích của Dịch vụ công trực tuyến đến quần chúng nhân dân để người dân biết và thực hiện.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tháng 7 năm 2022, UBND huyện báo cáo Công an tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Kênh theo dõi chỉ đạo của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT-XH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. CAH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thành

Phụ lục:

THÔNG KÊ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ NHÂN LỰC, THIẾT BỊ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 HUYỆN VĨNH LINH

NHÂN LỰC, THIẾT BỊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

NHÂN LỰC, THIẾT BỊ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ

NHÂN LỰC, THIẾT BỊ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC THUỘC ĐỀ ÁN 06